TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 28/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn.
*Các hội thẩm nhân dân:*Ông: Tẩn A Sếnh.
Ông: Vũ Thành Công.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà : Ông Tẩn Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2019 tại Trường trung học phổ thông Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo: Sùng A Ch; tên gọi khác: không; sinh ngày 16 tháng 8 năm 1982 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: kh 1, thtr S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng A S và con bà Mùa Thị T; vợ: Lò Thị Th; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo nghiện Ma tuý; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 26 ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2019 đến ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại khu 1, thị trấn Sìn Hồ. Do bị cáo trốn khỏi địa phương, ngày 18 tháng 6 năm 2019 bị cáo bị truy nã theo Quyết định truy nã số 03 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Ngày 01 tháng 7 năm 2019 bị cáo bị bắt tạm giữ; bị cáo bị tạm giam từ ngày 04 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

*Người bị hại:

- Bà Mai Hoàng Th - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Kh 2, th tr S H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phùng A S; sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Bản H H, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người làm chứng:

- Ông Sùng A Th; sinh năm: 1986;

Tạm trú tại: Bản H H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1992.

Tạm trú tại: Kh 1, th tr S H, huyện SH, tỉnh Lai Châu.(vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2019, Sùng A Ch đi từ bản H H, xã Ph S L, huyện S H về. Khi đi qua cổng cơ quan Tài chính huyện S H (kh 4, th tr S H), Ch phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i màu trắng đen, biển kiểm soát 25S1-026.68, trị giá 46.750.000 đồng, đang để trong nhà xe của Phòng Tài chính, không có ai trông coi nên Ch đã kéo cổng đi vào trộm cắp chiếc xe trên với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau khi trộm cắp chiếc xe, Ch dắt bộ đi đến nhà của bà Chẻo U M; trú tại bản H H, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ (là mẹ vợ của Sùng A Th, em trai Ch) và nói với Th là xe do bạn của Ch đem cắm cho. Sau khi nói vậy, Ch giấu chiếc xe trên ở phía sau nhà bà M. Khoảng 02 ngày sau, Ch đến lấy xe dắt ra khu vực suối bản H H, xã Ph S L rồi lấy tua vít và Dao lam cắt dây điện ổ khóa rồi đấu nối, sau đó nổ máy điều khiển xe đến khu vực đồi thông thuộc khu 1, thị trấn Sìn Hồ rồi tháo biển kiểm soát và giấu xe cùng biển số xe ở trên đồi thông. Khoảng 02 tuần sau, Ch đến đồi thông lấy xe quay về nhà bà Chẻo U M và tháo các bộ phận gồm: bình ắc quy, ốp ống xả, ốp gác chân sau, tay dắt xe, ốp đuôi xe để mang đi bán. Sau khi tháo các bộ phận trên, Ch đã lấy biển số 25F3-3534 do Ch nhặt được trước đó và lắp vào chiếc xe Ch đã trộm cắp rồi giấu xe sau nhà bà M. Qúa trình đem bán các bộ phận tháo ra, Ch chỉ bán được bình ắc quy cho ông Phùng A S, sinh năm 1969, trú tại bản H H, xã PhS L với giá 60.000 đồng. Các bộ phận còn lại Ch cho vào trong bao bì xi măng và giấu trong nhà bà Chẻo U M. Khoảng đầu tháng 4 năm 2019, có Nguyễn Văn H ; sinh năm 1992, tạm trú tại kh 1, th tr S H vào nhà bà M chơi với Th và được Th cho biết là có chiếc xe như trên do anh trai của Th tên là Ch trộm cắp và gửi ở nhà chưa muốn đi. Sau đó H có đi xem chiếc xe thì thấy chiếc xe đang phủ bạt. Qua tìm hiểu, H biết thời điểm đó, gia đình bà Mai Hoàng Th có bị mất một chiếc xe như trên nên H gọi điện thoại cho bà Th. H nói với bà Th là có biết chỗ cất giấu chiếc xe của gia đình và đề nghị bà Th trả cho H 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) thì H sẽ chỉ chỗ cất giấu chiếc xe, bà Th đồng ý. Khoảng 23 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2019, H đến

nhà bà Th để lấy tiền theo thỏa thuận, khi đến nhà bà Th chưa kịp lấy tiền thì H bị cơ quan điều tra bắt giữ. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 30 tháng 4 năm 2019, tiến hành khám chỗ ở của nhà bà Chẻo U M, cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã thu giữ chiếc xe và các đồ vật của Ch cất giấu để điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ kết luận: 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 150i màu trắng, đen mua từ tháng 10 năm 2014 bị trộm cắp là 46.750.000 đồng (bốn mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-SH ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Sùng A Chí về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội: " Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự ; xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù; xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Các vật chứng gồm: một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i màu trắng đen, số máy 0049073, ố khung 059052 (xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa kèm theo); 01 biển kiểm soát 25S1-026.68; 01 ốp ống xả xe mô tô màu trắng bạc; 01 tay dắt xe mô tô màu đen; 01 lót để chân xe mô tô màu đen bạc; 01 ốp lọc gió xe mô tô màu trắng bạc; 02 ốp gác dưới chân màu trắng bạc; 01 ốp đuôi đèn xe mô tô màu trắng bạc; 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS GTZ6V loại 12V - 5Ah/10HR màu đen (tất cả đều là cũ, đã qua sử dụng) đã trả lại cho người bị hại Mai Hoàng Thảo nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 bao tải loại xi măng, nhãn hiệu Poóc Lăng hỗn hợp Điện Biên màu nâu xám do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị bị tịch thu, tiêu hủy.

Người bị hại bà Mai Hoàng Th có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không đề nghị bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự giải quyết theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phùng A S có đơn xin xét xử vắng mặt và không đề nghị bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự đối với số tiền 60.000 đồng là tài sản mà ông đã mua 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS GTZ6V loại 12V - 5Ah/10HR màu đen mà bị cáo trộm cắp của xe biển kiểm soát 25S1-026.68 mà có để bán cho ông Sếnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nội dung hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 02 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại nhà để xe của cơ quan Phòng Tài chính huyện Sìn Hồ (địa chỉ kh 4, th tr S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu), Sùng A Ch; sinh năm 1982; trú tại: kh 1, th tr S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i màu trắng đen, biển kiểm soát 25S1-026.68, trị giá 46.750.000 đồng (bốn mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) của gia đình bà Mai Hoàng Th.

Bị cáo Sùng A Ch là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; làm ảnh hưởng đến hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma tuý, ham hưởng thụ, không chịu lao động sản xuất, bằng thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i màu trắng đen, biển kiểm soát 25S1-026.68 của gia đình bà Mai Hoàng Thảo với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 26 ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Nhưng bị cáo trốn khỏi địa phương, ngày 18 tháng 6 năm 2019 bị cáo bị truy nã theo Quyết định truy nã số 03 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Việc bị cáo không chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ là bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan được quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Ngày 01 tháng 7 năm 2019 bị cáo bị bắt tạm giữ; bị cáo bị tạm giam từ ngày 04 tháng 7 năm 2019 cho đến nay; thể hiện việc ý thức coi

thường pháp luật của bị cáo gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử nên cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo.

[4] Về tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên trình độ hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Bố đẻ của bị cáo là ông Sùng A S được Hội đồng nhà nước Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, theo Nghị quyết số 210KT/HĐNN ngày 19 tháng 12 năm 1982. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i màu trắng đen, số máy 0049073, số khung 059052 (xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa kèm theo); 01 biển kiểm soát 25S1-026.68; 01 ốp ống xả xe mô tô màu trắng bạc; 01 tay dắt xe mô tô màu đen; 01 lót để chân xe mô tô màu đen bạc; 01 ốp lọc gió xe mô tô màu trắng bạc; 02 ốp gác dưới chân màu trắng bạc; 01 ốp đuôi đèn xe mô tô màu trắng bạc; 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS GTZ6V loại 12V - 5Ah/10HR , màu đen (tất cả đều là cũ, đã qua sử dụng) đã trả lại cho người bị hại Mai Hoàng Thảo nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 bao tải loại xi măng, nhãn hiệu Poóc Lăng hỗn hợp Điện Biên màu nâu xám do không còn giá trị sử dụng nên bị tịch thu, tiêu hủy.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường ề dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Đối với Nguyễn Văn H là người được Sùng A Th nói cho biết là chiếc xe trên do anh trai của Th trộm cắp mà có và H biết được nơi cất giấu xe mô tô mà không thực hiện việc khai báo cho cơ quan có thẩm quyền. Nhưng do Sùng A Ch phạm tội ít nghiêm trọng nên H không phạm tội Không tố giác tội phạm.

Đối với Sùng A Th: Trong quá trình điều tra, không có căn cứ chứng minh Th biết được chiếc xe mô tô là do bị cáo trộm cắp mà có; đồng thời Th và Chí là anh em ruột, chỉ dựa vào lời khai của Nguyễn Văn H thì không đủ yếu tố xác định hành vi của Thắng vi phạm vào tội Không tố giác tội phạm.

Đối với bà Chẻo U M (mẹ vợ của Th): trong thời gian bị cáo Sùng A Ch gửi chiếc xe mô tô trộm cắp ở nhà bà M; bà M không được biết và không có ở nhà nên bà M không phạm tội.

Đối với ông Phùng A S; sinh năm 1969; trú tại bản H H, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Khi ông Phùng A Sếnh mua 01 bình ắc quy của Sùng A Ch, ông S không biết rằng bình ắc quy là do Ch trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý ông Phùng A S về tội tiêu thụ tài sản do người phạm tội mà có.

Đối với chiếc biển kiểm soát 25F3-3534: Theo lời khai của bị cáo Sùng A Ch là do Ch nhặt được. Trong quá trình xác minh đây là biển kiểm soát do Má A L, địa chỉ: bản S Ch, xã N L, thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu) đăng ký. Nhưng đến năm 2011, L đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không biết họ, tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh.

Thông qua vụ án này, đề nghị các cấp chính quyền địa phương cần nâng cao tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; có biện pháp phòng ngừng, tăng cường đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân hộ khẩu trên địa bàn, cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Đối với người dân cần nâng cao ý thức cảnh giác, đề phòng và tự chủ động quản lý và bảo vệ tài sản của mình không tạo sự sơ hở để kẻ gian lợi dụng trộm cắp.Nếu phát hiện có đối tượng nghi vấn cần báo ngay cho cơ quan Công an gần nhất để có biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm trên địa bàn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331,Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: bị cáo Sùng A Ch phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Sùng A Ch: **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 01 tháng 7 năm 2019).

3. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

4. Về Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải loại xi măng, nhãn hiệu Poóc Lăng hỗn hợp Điện Biên màu nâu xám do không còn giá trị sử dụng.

6. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 9 năm 2019); Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

8.Về biện pháp ngăn chặn:

Tiếp tục tạm giam bị cáo Sùng A Ch để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 9 năm 2019).

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- UBND TT S H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Ngoãn